

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Ông: Hồ Văn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Kim Cương

2. Bà: Lê Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa Bà: Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa Ông: Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07-5-2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST- HS ngày 18 /3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 24-4-2020 đối với bị cáo:

Hà Thế H, sinh ngày 07-9-1993 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Thôn QT, xã ST, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Giết mổ gia súc; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Q sinh năm 1967 và bà Chu Thị H, sinh năm 1972; Vợ là Hoàng Thị Hà Tr, sinh 1993 và có 02 người con, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Theo lý lịch và danh chỉ bản bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không bị giam, giữ; Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Anh Pi Riu V, sinh 1986;

2/ Chị Hồ Thị T, sinh năm 1986.

Cùng cư trú: Thôn Pâr Ng, xã A N, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Hoàng Văn Nh, sinh năm 1969;

2/ Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1967.

Cùng cư trú: Thôn QT, xã ST, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

** Người làm chứng:*

1/ Chị Nguyễn Thị Hà Tr, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn QT, xã ST, huyện A L, tỉnh TT Huế;

2/ Anh Hoàng Văn Th sinh năm 1961; Nơi cư trú: Thôn Diên M, xã A N, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3/ Anh Hoàng Đình Q, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ dân phố h, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4/ Anh Hồ Đăng V, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ dân phố b, thị trấn A L, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 29/12/2019, Hà Thế H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số kiểm soát 75F2-7088 chở theo một rọ sắt chạy từ nhà mình đến lò giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại thôn Pâr Ng, xã A N, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khi đến nơi, H tắt điện lò mổ, dắt xe đến khu vực chuồng heo rồi mở điện quan sát, sau đó lại tắt. H đi vào chuồng thứ 3 có một con heo đực, lông màu đen – trắng, trên lưng có đánh dấu vệt sơn màu vàng là của anh Pi Riu V đang thả trong chuồng. H lấy rọ sắt xúc con heo đực và chở về nhà bà Nguyễn Thị Bích L (mẹ vợ của H) cất dấu.

Sáng sớm ngày 30/12/2019 khi đang mổ heo tại lò, anh V phát hiện heo của mình bị mất một con nên đã hỏi những người làm cùng làm ở lò mổ, trong đó có H nhưng không ai biết. Sau đó anh Vát báo cho anh Hoàng Đình Q là người quản lý lò mổ nhờ xem Camera cài đặt trong lò, đồng thời báo cho Công an xã A N về vụ việc mất trộm tài sản.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, anh Q xem Camera đã phát hiện H là người thực hiện hành vi trộm heo của anh V nên đã khuyên H đem trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Đến 19 giờ cùng ngày H đã chở con heo đực mà H đã trộm trước đó đến thả vào chuồng tại lò mổ và đánh ký hiệu D màu xanh dương trên thân con heo.

Ngày 31/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A L cùng với Hà Thế

H và Pi Riu V tiến hành cân con heo mà H đã bắt trộm và xác định được trọng lượng là 88 kg.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A L, Hà Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên. Lời khai của Hoàng phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng định giá huyện A L có kết luận số 02/KLĐG-HĐ ngày 02/01/2020, định giá con heo đực, nặng 88 kg x 80.000đ/kg = 7.040.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A L đã tạm giữ các tài liệu, đồ vật sau:

+ 01 cái đĩa DVC lưu đoạn vi deo do Camera tại lò mổ quay lại được tối 29/12/2019;

+ 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số kiểm soát 75F2-7088;

+ 01 cái rọ làm bằng kim loại, khối lượng 8 kg, chiều dài 100 cm, đường kính vòng tròn ở đáy là 46 cm, đường kính vòng tròn ở đỉnh là 12 cm, đã qua sử dụng;

+ 01 con heo đực nặng 88 kg có ký hiệu chữ D màu xanh dương trên lưng;

+ 01 sợi dây dù màu xanh, loại tròn, dài 2,9m, đã qua sử dụng;

+ 01 sợi dây cao su màu xanh, loại dây dẹt, dài 2,7m, đã qua sử dụng.

Ngày 02/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A L đã trả lại con heo cho anh Pi Riu V.

Cáo trạng số 04/CT-VKSH-AL ngày 17/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hà Thế H về: “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ở điểm i và Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ở điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thế H 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Anh Pi Riu V và Hà Thế H thỏa thuận giao con heo cho H mổ bán thịt vì cho rằng heo bị xuống cân và H trả tài sản bằng tiền cho anh V 8.000.000đ không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A L, và tại phiên tòa hôm nay Hà Thế H đã công nhận hành vi trộm cắp một con heo của anh V vào tối ngày 29/12/2019 tại lò giết mổ gia súc của huyện A L như nội dung bản Cáo trạng.

Vợ chồng anh Pi Riu V là bị hại đã nhận lại giá trị của con heo 8.000.000đ, không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số kiểm soát 75F2-7088, một cái rọ sắt.

Những người làm chứng không thay đổi lời khai, thống nhất như lời khai tại cơ quan Điều tra và chứng cứ ở đĩa DVC.

Kết thúc tranh luận bị cáo nói lời sau cùng, xin được bị hại tha thứ, ăn năn hối hận việc làm sai trái và mong được giảm nhẹ hình phạt, không cách ly khỏi xã hội, làm ăn lương thiện để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A L tỉnh Thừa Thiên Huế và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hiện quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Hội đồng định giá tài sản sát hợp với giá trị thực, bị cáo, bị hại đồng ý với kết luận của Hội đồng định giá tài sản, nên quá trình tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng; Nguyễn Thị Bích L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người này, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng hôm nay đề nghị tiếp tục xét xử, Hội đồng căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về chứng cứ buộc tội: Hà Thế H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số kiểm soát 75F2-7088, chở theo một cái rọ sắt đi từ nhà mình đến lò mổ gia súc tập trung tại thôn Pâr Ng, xã A N lén lút thực hiện hành vi bắt trộm Heo của vợ chồng anh Pi Riu V rồi chở về nhà bà Nguyễn Thị Bích L cất dấu là đã chiếm đoạt được tài sản của người khác. Giá trị con heo mà H chiếm đoạt là 7.040.000 đồng, nên H đã phạm Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 04/CT-VKSH-AL ngày 17 tháng 3 năm 2020, Viện Kiểm sát

nhân dân huyện A Lưới truy tố Hà Thế H về tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng điều khoản của tội danh. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ở điểm i và Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ở điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ Luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: H là người làm việc ở lò mổ, biết thời gian, quy luật hoạt động của người quản lý và những người giết mổ gia súc ở đây, nên đã lợi dụng thời điểm ban đêm trời tối, không có người trông coi để thực hiện hành vi trộm cắp. H chuẩn bị phương tiện vận chuyển, rọ bắt heo và dây buộc là đã có dự mưu trước, và chọn con heo đực to được nhốt chung cùng đàn trong chuồng thứ 3 của anh V để bắt. Bị cáo H cũng biết trong lò mổ có Camera theo dõi nên đã tắt điện sáng để tránh camera ghi hình. Khi chở Heo về nhà H đã thay đổi dấu vết con heo bằng màu sơn khác để không ai phát hiện được tài sản do trộm mà có. Anh V hỏi H về việc mất Heo, H nói không biết, chỉ đến khi trích xuất camera có chứng cứ không thể chối cãi thì H mới công nhận, như vậy là không thành khẩn khai báo. Bị cáo cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của vợ chồng anh Pi Riu V và chị Hồ Thị T là đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” như đại diện Viện kiểm sát đề nghị hôm nay. Cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đối với hành vi tham lam, thích hưởng thụ trên thành quả lao động người khác của Hà Thế H.

[5] Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hà Thế H không có tình tiết tăng nặng; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: H bắt trộm Heo của anh V thu giấu nhiều ngày làm cho heo ốm, giảm trọng lượng là thiệt hại cho anh V, nên chấp nhận bồi thường thêm 960.000đ cho anh V là đã khắc phục hậu quả của vi phạm; đã thật sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định ở điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có nhân thân tốt; ông nội của H có Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất; bị hại cũng có một phần lỗi không trông coi tài sản tạo kẽ hở cho kẻ phạm tội là tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng Điều 65 Bộ Luật Hình sự không cách ly H khỏi xã hội, phạt tù cho hưởng án treo và giao cho Ủy ban nhân dân xã ST giám sát giáo dục là đủ.

[6] Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự nhưng do hoàn cảnh khó khăn, H

chỉ làm thuê cho cha mẹ vợ, nên không áp dụng hình phạt này như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho nhau đã xong, thỏa thuận tự nguyện đúng pháp luật Hội đồng không xem xét gì thêm.

[8] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số kiểm soát 75F2-7088 và chiếc rọ sắt đựng heo là tài sản của vợ chồng ông Hoàng Văn Nh và bà Nguyễn Thị Bích L, ông Nh giao xe và rọ sắt để H sử dụng để đi mua heo, ông Nh không biết H sử dụng vào việc phạm tội, nên trả chiếc xe và rọ sắt cho chủ sở hữu là ông Nh và bà L. Một sợi dây dù màu xanh và một sợi dây cao su màu xanh không có giá trị và giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i và s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Thế H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Thế H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án 07-5-2020.

Giao bị cáo Hà Thế H cho Ủy ban nhân dân xã ST, huyện A L, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người phải chấp hành án thay đổi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số kiểm soát 75F2-7088 và 01 cái rọ làm bằng kim loại, khối lượng 8 kg, chiều dài 100 cm, đường kính vòng tròn ở đáy là 46 cm, đường kính vòng tròn ở đỉnh là 12 cm, đã qua sử dụng cho vợ chồng ông Hoàng Văn Nh và bà Nguyễn Thị Bích L. Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây dù màu xanh, loại tròn, dài 2,9m và 01 sợi dây cao su màu xanh, loại dây dẹt, dài 2,7m, đã qua sử dụng.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự

2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” buộc bị cáo Hà Thế H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Bích L vắng mặt thì có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- TAND tỉnh TT Huế;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- Bị cáo, bị hại, người CQLNVLQ;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Vĩnh

